

Bản án số: **40/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 29-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chiêm Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Khel.

Ông Phạm Hữu Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/6/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/7/2022 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn:* Bà Ông Thị Khả N, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp F, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

– *Bị đơn:* Ông Ngô H, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm C, phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

– Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/5/2022 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ông Thị Khả N trình bày: Bà N và ông Ngô H tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được UBND phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20 ngày 13/02/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính hình không hợp, thường xuyên cãi vã, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Bà N và ông H đã không còn chung sống từ đầu năm 2022 đến nay. Trong thời gian chung sống, bà N và ông H có ba người con chung là: Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015; Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 và Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021. Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay bà N yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giải quyết: Về quan hệ hôn nhân: Bà N yêu cầu được ly hôn với ông H. Về con chung: Bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021 đến trưởng thành, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi cháu H. Bà N đồng ý giao 02 con chung tên Ngô Gia B, sinh ngày

26/7/2015 và Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà N không phải cấp dưỡng nuôi cháu B và cháu H.

Về tài sản chung: Bà N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Bà N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

– *Bị đơn ông Ngô H trình bày tại Biên bản lấy lời khai ngày 30/6/2022:* Ông H thống nhất với lời trình bày của bà N về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn, con chung, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, tài sản chung và nợ chung đúng như bà N trình bày.

Bà N yêu cầu ly hôn thì ông H không đồng ý, mà muốn hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ vì ông H còn thương vợ, thương con. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông H đồng ý giao con chung là Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, ông H không phải cấp dưỡng nuôi cháu H. Ông H đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015 và Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 đến trưởng thành, không yêu cầu bà N cấp dưỡng cháu B và cháu H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên việc chấp hành của bị đơn là chưa đúng quy định và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn ông Ngô H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà N, nhận thấy bà N và ông H tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 13/02/2017. Quan hệ hôn nhân của bà N, ông H không vi phạm các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do không hợp tính tình, thường xuyên cãi vã. Hiện bà N nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng với ông H, nên có nguyện vọng ly hôn.

[3] Tại Biên bản lấy lời khai ngày 30/6/2022 ông H thống nhất với lời trình bày của bà N về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn đúng như bà N trình bày. Bà N yêu cầu ly hôn thì ông H không đồng ý, mà muốn hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ, vì ông H còn thương vợ, thương con.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã động viên bà N suy nghĩ lại, hàn gắn tình cảm vợ chồng với ông H, nhưng bà N vẫn cương quyết xin được ly hôn, từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa các bên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà N được ly hôn với ông H.

[5] Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà N và ông H có ba con chung là: Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015; Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 và Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021.

Bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021 đến trưởng thành, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi cháu H. Bà N đồng ý giao 02 con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015 và Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, bà N không phải cấp dưỡng nuôi cháu B và cháu H.

Xét thấy, cháu H hiện đang chung sống với bà N, còn cháu B và cháu H đang chung sống với ông H. Để đảm bảo cho môi trường sống của các cháu không bị xáo trộn, để các cháu phát triển bình thường về tâm, sinh lý. Đồng thời ông H cũng trình bày, trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì ông đồng ý giao cháu H cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông H đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu B và cháu H, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà N, giao con chung là Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Giao hai cháu Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015 và Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng khi trưởng thành.

Hiện bà N và ông H có việc làm, thu nhập ổn định, đảm bảo đủ điều kiện nuôi con, nên việc bà N và ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Bà N và ông H đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về nợ chung: Bà N và ông H đều trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bà N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ông Thị Khả N.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ông Thị Khả N được ly hôn với ông Ngô H.
- Về con chung: Giao con chung là Ngô Thị Bích H, sinh ngày 28/3/2021 cho bà Ông Thị Khả N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Ông Ngô H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Thị Bích H.

Giao hai con chung là Ngô Gia B, sinh ngày 26/7/2015 và Ngô Gia H, sinh ngày 08/8/2018 cho ông Ngô H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu B, cháu H đủ 18 tuổi. Bà Ông Thị Khả N không cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Gia B và cháu Ngô Gia H.

Bà Ông Thị Khả N và ông Ngô H được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Ông Thị Khả N và ông Ngô H đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Bà Ông Thị Khả N và ông Ngô H đều trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2/ Về án phí sơ thẩm: Bà Ông Thị Khả N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền ứng án phí bà Ông Thị Khả N đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000533, ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Ông Thị Khả N đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí.

Ông Ngô H không phải chịu án phí sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải Thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNN&THA);
- Đương sự;
- VKSND TPST;
- UBND phường 5, TPS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chiêm Ngọc Linh